

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 467/2020/HS-ST
Ngày: 31/08/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhạn- Cán bộ hưu trí.

Ông Vũ Quyền Lương- Cán bộ hưu trí.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Trần Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố B.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B, tỉnh Đ*** tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Toàn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 08 năm 2020, tại trụ Tòa án nhân dân thành phố B đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 460/2020/HSST ngày 13/08/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 442/2020/QĐXXST-HS ngày 17/08/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng C (C Cứu); sinh năm 1990 tại Đ; Hộ khẩu thường trú: ấp Đông Hải, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Họ tên cha: Nguyễn Quang C, sinh năm 1955 (còn sống); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 (còn sống);

Tiền sự: Ngày 22/01/2020, Bị Công an huyện Trảng Bom xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000đ (Bị cáo chưa thi hành nộp khoản tiền này).

Tiền án:

- Ngày 16/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đ xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 06/7/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đ xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 12/7/2017, bị Tòa án nhân dân Thành phố B xử phạt 01 năm 02 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ vào ngày 17/02/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B5- Công an tỉnh Đ để chờ đi chấp hành án theo Quyết định thi hành án phạt tù số 197/2020/QĐ-CA ngày 13/07/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- **Bị hại:**

Anh Hồ Xuân Phúc, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 27/34C, Khu phố 5, phường Hồ Nai, thành phố B, tỉnh Đ.

(Bị cáo có mặt; Bị hại vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hùng C là đối tượng không có nghề nghiệp và sử dụng ma túy. Khoảng 15h30 phút ngày 16/02/2020, C điều khiển xe mô tô kiểu WaVe, biển số 60V9-0855 đến chơi tại nhà anh Nguyễn Thế Phong, ngụ tại 108/34C, Khu phố 5, phường Hồ Nai, thành phố B, tỉnh Đ. Đến khoảng 16h00' cùng ngày thì có anh Hồ Xuân Phúc là bạn của anh Phong đến nhà chơi, khi đi có điều khiển theo xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 60B1-518.37 đến chơi và dựng xe ngoài sân, còn chìa khóa xe anh Phúc để trên bàn nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh Phúc. Lợi dụng lúc anh Phúc ngồi chơi game trên điện thoại và không để ý, C đã lên lấy chìa khóa của anh Phúc rồi đi ra ngoài sân mở chìa khóa và điều khiển xe của anh Phúc chạy thoát. Sau đó C điều khiển xe mô tô của anh Phúc đi đến khu vực Ga Hồ Nai mua ma túy rồi đến 01 quán cà phê không rõ địa chỉ nằm ngủ. Khoảng 01 giờ ngày 17/02/2020, C điều khiển xe chạy về nhà chị Nguyễn Thị Ngọc Thu, ngụ tại số nhà 62/13, tổ 8, ấp Đông Hải, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom là hàng xóm của C và xin ngủ nhờ sau nhà chị Thu. Đến khoảng 12 giờ ngày 17/02/2020, Lực lượng Công an xã Hồ Nai 3 kiểm tra hành chính nhà chị Thu thì phát hiện Cương đang nằm ngủ phía sau nhà và trong người C đang cất giữ ma túy nên đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với C và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom. Sau đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã chuyển hồ sơ vụ việc C trộm cắp xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60B1-518.37 của anh Hồ Xuân Phúc đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra xử lý.

- Vật chứng vụ án gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 60B1-518.37, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi trả lại cho anh Phúc.

- 01 xe mô tô kiểu WaVe, biển số 60V9-0855 Nguyễn Hùng C mượn của 01 người tên Vinh (chưa rõ họ, địa chỉ) do chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố B tiếp tục tạm giữ để xác minh và xử lý.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 136/TCKH-HĐĐG ngày 14/04/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đã kết luận 01 (Một) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 60B1-518.37 trị giá là 19.194.000đ (Mười chín triệu một trăm chín mươi bốn ngàn đồng)

- Về dân sự: Anh Hồ Xuân Phúc đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 413/CT/VKS-BH ngày 14/07/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Hùng C về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hùng C mức án tù: 02 năm 06 tháng tù giam đến 03 năm tù giam. Tổng hợp hình phạt của bản án này với các bản án đã có hiệu lực mà bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với nội dung truy tố của bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là hành vi trái với quy định của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, lời khai bị hại có tại hồ sơ vụ án

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Hùng C đã khai nhận vào khoảng 16h00 phút ngày 16/02/2020, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biên kiểm soát 60B1-518.37 là tài sản của anh Hồ Xuân Phúc. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì chiếc xe mô tô có trị giá là 19.194.000đ (Mười chín triệu một trăm chín mươi tư ngàn đồng). Hành vi này của bị cáo C đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự, như nội dung cáo trạng đã truy tố và bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa ngày hôm nay. Xét thời điểm thực hiện hành vi phạm tội C đang có ba tiền án, chưa được xóa án tích. Nên lần phạm tội này, bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hùng C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong

quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo C là một thanh niên đã trưởng thành, có sức khỏe, có khả năng lao động, có khả năng tìm kiếm được một công việc phù hợp để tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân nhưng suốt một thời gian dài bị cáo sa đọa, chìm đắm bản thân trong chất cấm (ma túy), dẫn đến để có tiền thỏa mãn cơn nghiện bị cáo lại thực hiện nhiều lần trộm cắp tài sản của những người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân đó. Tuy nhiên, khi chấp hành xong hình phạt, ra tù bị cáo lại tiếp tục thực hiện tội phạm mới. Như vậy, đủ thấy bị cáo là đối tượng rất khó cải tạo, giáo dục, liệu lĩnh và bất chấp, coi thường chính sách pháp luật của Nhà nước, không có ý chí tự cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng tình tiết ăn năn hối cải, như đã phân tích ở trên, bị cáo không có ý thức tự cải tạo, coi thường pháp luật, nên không chấp nhận cho bị cáo được hưởng tình tiết này.

[5]. Khi xét xử bản án này, bị cáo C đã bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/2020/HSST ngày 05/5/2020; 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án hình sự sơ thẩm số 121/HSST ngày 10/6/2020. Hiện nay cả hai bản án này đều đã có hiệu lực pháp luật và đã được Chánh án Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom ra Quyết định tổng hợp hình phạt số 03/2020/QĐTHHP-CA ngày 13/07/2020. Do đó, nay cần tổng hợp hình phạt của bản án này và mức hình phạt tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 03/2020/QĐTHHP-CA ngày 13/07/2020, để buộc bị cáo C phải chấp hành một mức án chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh HỒ Xuân Phúc đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60B1-518.37 của anh Hồ Xuân Phúc, Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã thu hồi trả lại cho anh Phúc, nên không đặt ra xem xét.

+ 01 xe mô tô kiểu WaVe, biển số 60V9-0855 Nguyễn Hùng C mượn của 01 người tên Vinh (chưa rõ họ, địa chỉ) do chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố B tiếp tục tạm giữ để xác minh và xử lý là có cơ sở.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.](#)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng C (C Cứu) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về áp dụng điều luật: Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.](#)

- Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù giam. Tổng hợp với mức án 07 (Bảy) năm tù về hai tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 03/2020/QĐTHHP-CA ngày 13/07/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, buộc bị cáo phải chấp hành mức án chung là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo C được tính từ ngày 17/02/2020.

- Về án phí: [Buộc bị cáo Nguyễn Hùng C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.](#)

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Hồ Xuân Phúc được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đ (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.B (2);
- Công an TP.B (2);
- Thi hành án hình sự (7);
- Bị cáo – BH; (6);
- Lưu hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đồng Thị Hồng

